

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019

Số: 324 /NMI-KSNB

V/v nội dung công bố thông tin
NMITQG theo ND 81/2015/ND - CP

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư {Qua Cục Phát triển doanh nghiệp}
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam {Qua Vụ Tài chính - Kế toán}

Thực hiện Nghị định số 81/2015/ND - CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước, Nhà máy in tiền Quốc gia gửi nội dung thông tin đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà máy như sau:

- Phụ lục V - Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm và 03 năm gần nhất;
- Phụ lục VI - Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội năm 2018;
- Phụ lục VIII - Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2018;

Các thông tin thuộc phạm vi bí mật Nhà nước liên quan đến hoạt động của Nhà máy, Nhà máy đã loại bỏ không đưa lên trang thông tin điện tử, đảm bảo tuân theo quy định bảo vệ bí mật Nhà nước.

Nội dung công bố thông tin điện tử trên của Nhà máy đồng thời gửi đến địa chỉ hòm thư info@.business.gov.vn.

Nhà máy trân trọng báo cáo.

(Tài liệu kèm theo: Phụ lục V, Phụ lục VI, Phụ lục VIII).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên Hội đồng thành viên;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, KSNB.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Toàn

PHỤ LỤC V

(Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18/09/2015 của Chính phủ)

NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA
MST: 0100149250

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

Năm báo cáo 2018

Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước:

1. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu doanh thu, thu nhập, lợi nhuận phụ thuộc vào kế hoạch của NHNN giao (thể hiện cụ thể tại Biểu 1). Trong 3 năm 2016, 2017, 2018 Nhà máy luôn hoàn thành kế hoạch Ngân hàng Nhà nước giao, đảm bảo cả về số lượng, chất lượng, tiến độ giao hàng.

Nhà máy thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ theo đúng quy định của pháp luật và chế độ kế toán. Hoạt động của Nhà máy luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, quy định của ngành Ngân hàng.

2. Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, Nhà máy đã hoàn thành các dự án trọng điểm trong sản xuất để đưa vào sử dụng tăng tài sản đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất của Nhà máy.

3. Nhà máy hoạt động theo mô hình Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát. Hội đồng thành viên ban hành các Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên, phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng thành viên điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy.

4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

- Là doanh nghiệp công ích sản xuất hàng hoá đặc biệt theo kế hoạch do Ngân hàng Nhà nước giao do vậy khá ổn định về việc làm.

- Khó khăn: Kế hoạch sản xuất phụ thuộc vào kế hoạch in tiền hàng năm do Ngân hàng Nhà nước giao, do vậy việc bố trí sử dụng lao động luôn bị động.

5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Từng bước nâng cao hơn nữa năng lực trong lĩnh vực in đúc tiền trên cơ sở định hướng hiện đại, đồng bộ về công suất, công nghệ đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ in sản phẩm đặc biệt của Nhà nước.

Biểu số 01
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Ước thực hiện năm 2019
1	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	272	195	189	219
2	Lao động bình quân	Người	643	727	791	794

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN *z*



Nguyễn Văn Toàn

PHỤ LỤC VI

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2018

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015
của Chính phủ)*

NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA
MST: 0100149250

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Nhà máy thực hiện đầy đủ các quy định về môi trường:

- Thường xuyên kiểm tra sát sao, đảm bảo vệ sinh môi trường trong toàn Nhà máy, khu vực văn phòng, khu vực sản xuất, hệ thống kho tàng;
- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường chung để giảm thiểu tác động xấu của quá trình sản xuất đến môi trường chung;
- Thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh môi trường, xử lý chất thải theo đúng quy định thông qua các công ty môi trường đô thị, nộp đầy đủ phí bảo vệ môi trường.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội

Hàng năm, Nhà máy luôn có trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội thông qua các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội:

- Đề cao trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội, năm 2018 Nhà máy đã phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, chương trình từ thiện với tổng chi phí 250 triệu đồng để tặng quà bệnh nhi tại Viện huyết học và truyền máu trung ương, ủng hộ khắc phục hậu quả thiên tai tại các tỉnh Tây Bắc, hỗ trợ xây nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn tại Quảng Bình. Năm 2018, thông qua chương trình trái tim cho em do Quỹ tấm lòng Việt của Đài truyền hình Việt Nam thực hiện, Nhà máy đã hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em nghèo được 246 triệu đồng.

- Công đoàn Nhà máy đã tổ chức cho CBCNV tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, tham gia Hội thao khối Công đoàn NHNN khu vực miền Bắc tại Vĩnh Phúc, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn. Ban nữ công Nhà máy đã tổ chức các hoạt động chăm lo lao động nữ và con CBCNV của Nhà máy.

- Đoàn thanh niên của Nhà máy đã triển khai nhiều công tác theo chỉ đạo của Đoàn thanh niên NHNN, tổ chức dâng hương tại nghĩa trang liệt sỹ Nhỏn, thăm và tặng quà các đồng chí cán bộ Ngân hàng đã tham gia Đoàn B68, tổ chức thăm và tặng quà các em bệnh nhân tại bệnh viện K Tân Triều, trao quà cho các

nạn nhân chất độc da cam tại Vân Canh. Đoàn thanh niên Nhà máy cũng đã tổ chức chương trình “Hành trình cùng em đến trường”, thăm và tặng quà các em học sinh tại điểm trường mầm non và tiểu học bản Bôm Nam, tỉnh Sơn La. Nguồn kinh phí thực hiện các chương trình do Đoàn thanh niên và CBCNV Nhà máy đóng góp.

3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp

Nhà máy thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà cung cấp theo quy định, không có nợ quá hạn.

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.

Nhà máy hoàn thành khối lượng công việc được giao đảm bảo chất lượng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

5. Quan hệ tốt với người lao động.

- Xây dựng nếp sống văn minh công sở, văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và nhân văn...

- Nhà máy đã thực hiện tốt quy chế dân chủ tại nơi làm việc. Trong năm 2018, Nhà máy đã tổ chức Hội nghị người lao động và thực hiện đối thoại hàng quý với người lao động. Qua hình thức đối thoại, lãnh đạo Nhà máy nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của người lao động từ đó xử lý kiến nghị, giải thích để người lao động nắm rõ các quy định của Nhà nước, Nhà máy. Do làm tốt công tác này, không khí dân chủ, cởi mở được phát huy, người lao động thể hiện vai trò, trách nhiệm trong việc tham gia công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Nhà máy.

6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp

Nhà máy luôn có trách nhiệm với người lao động thông qua việc bảo vệ lợi ích hợp pháp và chính đáng cho người lao động, tổ chức thực hiện tốt công tác dân chủ nơi làm việc. Tổ chức công đoàn dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và sự quan tâm của Ban lãnh đạo Nhà máy đã phát huy vai trò trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tổ chức các Hội thi thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ, các buổi nghỉ mát, thăm quan cho người lao động.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Toàn

PHỤ LỤC VIII

(Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18/09/2015 của Chính phủ)

NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA
MST: 0100149250

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Chi tiết tại Biểu số 1- Thông tin về tình hình quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp đính kèm.

2. Ban kiểm soát

- Võ Sỹ Châu, Trưởng Ban kiểm soát
- Phùng Thị Thái, Thành viên Ban kiểm soát
- Vũ Thị Hương, Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí cho từng thành viên Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc được thực hiện theo quy định.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Phân công cụ thể chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị phòng, xưởng;
- Hàng năm đánh giá kết quả công việc hoàn thành của từng cán bộ công nhân viên, người quản lý doanh nghiệp theo đúng quy định;
- Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và quy chế nội bộ của Nhà máy In tiền Quốc gia.

5. Về quản lý rủi ro

Nhà máy căn cứ vào các quy định pháp luật, ngành Ngân hàng và Hệ thống kiểm soát nội bộ để từng cá nhân, đơn vị trong Nhà máy tự kiểm tra, giám sát và bộ phận kiểm soát nội bộ kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từ đó phát hiện, ngăn chặn rủi ro đảm bảo an toàn tài sản, thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Nhà máy. Hệ thống kiểm soát nội bộ Nhà máy In tiền Quốc gia bao gồm: Các quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật và được tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo các

nguồn lực được quản lý và sử dụng đúng pháp luật, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ngăn ngừa rủi ro, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi gian lận, sai sót; cung cấp thông tin trung thực, phục vụ kịp thời cho việc ra các quyết định quản lý; đảm bảo thực hiện được các mục tiêu Nhà máy đã đề ra.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Biểu số 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI NHÀ MÁY NĂM 2018

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên

Biểu số 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2018

(Tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Toàn	Chủ tịch	65	0		100%
2	Trần Văn Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Tổng GD	63	2	Lý do sức khỏe	97%
3	Nguyễn Tất Huynh	Thành viên	62	3	Lý do ốm	95%
4	Nguyễn Tuấn Khanh	Thành viên	63	2	Lý do ốm	97%
5	Chu Thị Thái	Thành viên	61	4	Lý do đi học	94%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Tổng giám đốc

Năm 2018, Hội đồng thành viên đã thực hiện giám sát thường xuyên các hoạt động quản lý điều hành của Tổng giám đốc theo các quy định hiện hành, việc thực hiện mua sắm hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy. Qua giám sát đã có các yêu cầu xử lý một số trường hợp còn thiếu chặt chẽ về thủ tục cũng như tuân thủ pháp luật trong hoạt động mua sắm.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên

Biểu số 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2018

(Tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	03/NQ-NMI/HĐTV	08/02/2018	Về một số chủ trương và nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Hội đồng thành viên năm 2018
2	06/NQ-NMI/HĐTV	06/4/2018	V/v phê duyệt kế hoạch nghiên cứu, phát triển sản xuất mực in tiên tầm nhìn đến năm 2030 và kế hoạch sản xuất mực in tiên năm 2018 của Nhà máy In tiên Quốc gia
3	23/QĐ-NMI/HĐTV	15/01/2018	Về việc ban hành Quy định trang phục và trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đối với người quản lý, người lao động của Nhà máy In tiên Quốc gia
4	46/QĐ-NMI/HĐTV	26/01/2018	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu cho Nhà máy In tiên Quốc gia năm 2018
5	56/QĐ-NMI/HĐTV	31/01/2018	Về việc phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp dịch vụ vận tải phục vụ kế hoạch sản xuất năm 2018
6	60/QĐ-NMI/HĐTV	02/02/2018	V/v điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu cung cấp vật tư phụ phục vụ sản xuất năm 2018 (đợt 1)
7	97/QĐ-NMI/HĐTV	01/3/2018	V/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp bổ sung hóa chất đúc lô phục vụ sản xuất năm 2018.
8	103/QĐ-NMI/HĐTV	05/3/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp dung dịch rửa cụm in phủ cho máy phủ Flexo phục vụ

			sản xuất năm 2018
9	114/QĐ-NMI/HĐTV	12/3/2018	V/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp vật tư cho máy Cutpack năm 2018.
10	123/QĐ-NMI/HĐTV	14/3/2018	V/v phê duyệt điều chỉnh dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư phụ phục vụ sản xuất năm 2018 (đợt 2)
11	142/QĐ-NMI/HĐTV	27/3/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp nhiệt kế, giấy ghi và đầu bút ghi nhiệt độ, độ ẩm.
12	153/QĐ-NMI/HĐTV	02/4/2018	V/v ban hành Quy chế làm việc của Nhà máy In tiền Quốc gia
13	154/QĐ-NMI/HĐTV	02/4/2018	V/v Ban hành Bộ tiêu chuẩn kỹ thuật của các loại vật tư, hóa chất và tiêu chí kiểm nghiệm.
14	195/QĐ-NMI/HĐTV	07/5/2018	Phê duyệt kế hoạch mua sắm “chế tạo, lắp đặt thay thế bể than và bể đá cho hệ thống xử lý nước thải”
15	201/QĐ-NMI/HĐTV	10/5/2018	V/v điều chỉnh dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp hóa chất cho hệ thống xử lý nước thải AquaSave II năm 2018
16	199/QĐ-NMI/HĐTV	08/5/2018	Ban hành Quy trình vận hành máy cắt hủy CW-1836
17	06/QĐ-NMI/HĐTV.Tm	20/7/2018	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch mua sắm mực in B04 phục vụ kế hoạch sản xuất bổ sung năm 2018
18	453/QĐ-NMI/HĐTV	01/8/2018	V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển dụng lao động tại Nhà máy In tiền Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 143/QĐ-NNI/HĐTV ngày 23/3/2016
19	472/QĐ-NMI/HĐTV	08/8/2018	V/v Phê duyệt dự toán dịch vụ và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu “Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Nhà máy In tiền Quốc gia năm 2018”

20	471/QĐ-NMI/HĐTV	04/8/2018	V/v ban hành nguyên tắc xác định giá trị tài sản mua bảo hiểm cháy, nổ và các rủi ro đặc biệt của Nhà máy In tiền Quốc gia
21	496/QĐ-NMI/HĐTV	29/8/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư phụ phục vụ kế hoạch sản xuất bổ sung năm 2018
22	504/QĐ-NMI/HĐTV	08/9/2018	V/v phê duyệt kế hoạch đầu tư dự án “Xây dựng mới kho chứa vật tư hóa chất, chất thải công nghiệp nguy hại”
23	513/QĐ-NMI/HĐTV	12/9/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp 20.000 tờ giấy polymer in thử”
24	524/QĐ-NMI/HĐTV	21/9/2018	V/v phê duyệt dự toán dịch vụ và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp, lắp đặt camera giám sát tại tầng 3 nhà A5, khu vực sân nhà A1, A2, A3
25	531/QĐ-NMI/HĐTV	28/9/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu bảo hiểm cháy, nổ và các rủi ro đặc biệt cho Nhà máy In tiền Quốc gia
26	557/QĐ-NMI/HĐTV	15/10/2018	V/v phê duyệt dự toán dịch vụ và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện “Vận chuyển và xử lý chất thải công nghiệp, sinh hoạt bổ sung lần 3”
27	08/QĐ-NMI/HĐTV.Tm	25/10/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp giấy in tiền phục vụ kế hoạch sản xuất năm 2019
28	559/QĐ-NMI/HĐTV	17/10/2018	V/v ban hành Quy trình đào tạo nghề tại Nhà máy In tiền Quốc gia
29	551/QĐ-NMI/HĐTV	09/10/2018	V/v ban hành Quy chế hoạt động kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ Nhà máy In tiền Quốc gia
30	631/QĐ-NMI/HĐTV	26/11/2018	V/v ban hành Quy trình công nghệ kiểm tra, phân loại chất lượng sản phẩm qua máy KCS tờ to (Super Check III) tại Nhà máy In tiền

			Quốc gia
31	636/QĐ-NMI/HĐTV	30/11/2018	V/v phê duyệt Đề án xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015
32	644/QĐ-NMI/HĐTV	04/12/2018	V/v điều chỉnh Quyết định số 648/QĐ-NMI/HĐTV về định mức tiêu hao vật tư phụ
33	477a/QĐ-NMI/HĐTV	10/8/2018	V/v phê duyệt điều chỉnh dự toán dịch vụ “Vận chuyển và xử lý chất thải công nghiệp, sinh hoạt năm 2017”
34	682/QĐ-NMI/HĐTV	20/12/2018	V/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp máy bó tiền”
35	692/QĐ-NMI/HĐTV	26/12/2018	V/v phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư phụ phục vụ sản xuất năm 2019
36	697/QĐ-NMI/HĐTV	27/12/2018	V/v sửa đổi bổ sung Bản mô tả vị trí việc làm của Nhà máy In tiền Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-NMI/HĐTV ngày 11/7/2017

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát được hoạt động theo Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07/6/2013 của Thủ tướng ban hành quy chế hoạt động Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; Quyết định số 2188/QĐ-NHNN ngày 30/10/2014 của Ngân hàng Nhà nước ban hành quy chế hoạt động Kiểm soát viên Nhà máy In tiền Quốc gia; Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2017 của Kiểm soát viên Nhà máy In tiền Quốc gia tại văn bản số 827/NHNN-TCKT ngày 02/02/2018 của Ngân hàng Nhà nước. Cụ thể:

1. Hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát

- Kiểm tra công tác mua sắm vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất năm 2018, đề xuất biện pháp tăng cường tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm đối với Nhà máy.

- Kiểm tra việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Nhà máy theo quy định của pháp luật, đề xuất biện pháp tăng năng suất lao động, tăng cường tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm đối với Nhà máy.

- Kiểm tra chi phí phát sinh đã hạch toán vào chi phí của Nhà máy của Dự án đào tạo công nghệ sản xuất mực in tiền do Jica hỗ trợ.

- Kiểm tra số lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn nhưng không đủ bao nhập kho chờ xử lý và đề xuất biện pháp để tận dụng số sản phẩm này.

- Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra của đoàn kiểm tra, kiểm toán.

- Theo dõi giám sát tình hình tồn kho và sử dụng giấy in tiền, kết quả sản xuất tiền in, tình hình sản phẩm hỏng, giấy hỏng, việc chuyển giao sản phẩm tiền in cho Ngân hàng Nhà nước hàng tháng. Đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ hỏng trong quá trình sản xuất làm cơ sở đề nghị thay đổi quy trình tỷ lệ sản phẩm hỏng tại Quyết định số 50/QĐ-NHNN.m ngày 16/8/2016.

- Giám sát việc tăng vốn điều lệ, giải ngân vốn điều lệ theo lộ trình được phê duyệt tại Công văn số 29/TTg-KTTH ngày 18/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1118/QĐ-NHNN ngày 04/6/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ của Nhà máy.

- Giám sát việc chấp hành, tuân thủ các văn bản chỉ đạo khác của NHNN.

2. Công tác thẩm định báo cáo

- Thẩm định các báo cáo của Nhà máy:

+ Báo cáo tài chính năm 2017, Quý I, II, III năm 2018.

+ Báo cáo xác định quỹ tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2017, 6 tháng đầu năm 2018 của người quản lý và người lao động.

+ Các báo cáo phục vụ công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1121/QĐ-NHNN ngày 05/6/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Quyết định số 2559/QĐ-NHNN ngày 31/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

+ Kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính năm 2019 của Nhà máy.

+ Kế hoạch nhập giấy, mực in theo tiến độ sản xuất năm 2019.

+ Thanh quyết toán giá sản phẩm đặc biệt năm 2018.

- Thẩm định các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu.

3. Công tác thông tin báo cáo của Kiểm soát viên

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01B/BC-NMI/BKS	02/1/2018	Báo cáo công tác tháng 12/2017, chương trình công tác tháng 1/2018
2	05/BC-NMI/BKS	19/1/2018	Báo cáo kết quả giám sát hoạt động Nhà máy ITQG năm 2017

3	09/BC-NMI/BKS	26/2/2018	Báo cáo về việc thực hiện chương trình công tác tháng 2/2018, dự kiến chương trình công tác tháng 3/2018
4	12/BC-NMI	29/3/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 3/2018, chương trình công tác tháng 4/2018
5	13/BC-NMI	30/3/2018	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 Nhà máy ITQG
6	14/BC-NMI	10/4/2018	Báo cáo tình hình thực hiện lao động, tiền lương thực hiện năm 2017 và kế hoạch tiền lương 2018 của Nhà máy
7	15/BC-NMI/BKS.m	19/4/2018	Báo cáo kiểm tra quá trình thực hiện đấu thầu công tác mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất năm 2018
8	16/BC-NMI/BKS	27/4/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 4/2018, dự kiến chương trình công tác tháng 5/2018
9	17/BC-BKS/NMI	08/5/2018	Báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá tình hình tài chính và kết quả giám sát tài chính năm 2017
10	19/BC-NMI/BKS	15/5/2018	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính Quý 1/2018
11	22/BC-NMI	29/5/2018	Báo cáo về việc thực hiện chương trình công tác tháng 5/2018, chương trình công tác tháng 6/2018
12	27/BC-NMI/BKS	26/6/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 6/2018, chương trình công tác tháng 7/2018
13	28/BC-NMI/BKS	06/7/2018	Báo cáo kết quả giám sát hoạt động Nhà máy ITQG trong 6 tháng đầu năm 2018
14	29/BC-NMI/BKS	16/7/2018	Báo cáo thẩm định kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính sau bổ sung sản lượng năm 2018
15	30/BC-NMI/BKS	28/7/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 7/2018 và dự kiến chương trình công tác tháng 8/2018
16	31/BC-NMI/BKS	06/8/2018	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2018
17	32/BC-NMI/BKS	07/8/2018	Báo cáo thẩm định Báo cáo đánh giá tình hình tài chính 6 tháng đầu năm

			2018
18	34/BC-NMI/BKS	14/8/2018	Báo cáo thẩm định kế hoạch tiền lương 2018 sau điều chỉnh sản lượng
19	35/BC-BKS/NMI	14/8/2018	Báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2017
20	39/BC-NMI/BKS	28/9/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 9/2018, chương trình công tác tháng 10/2018
21	40/BC-NMI/BKS	05/10/2018	Báo cáo thẩm định kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 của Nhà máy
22	42/BC-NMI/BKS	27/10/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 10/2018, chương trình công tác tháng 11/2018
23	43/BC-NMI/BKS	12/11/2018	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính Quý 3/2018
24	44/BC-NMI	30/11/2018	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 11/2018, chương trình công tác tháng 12/2018
25	46/BC-BKS	07/12/2018	Báo cáo kiểm tra việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về Báo cáo tài chính năm 2017 của Nhà máy
26	49/BKS	27/12/2018	Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra

4. Tham gia các cuộc họp Hội đồng thành viên, giao ban Ban điều hành, quản lý Nhà máy.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Toàn